

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 86/2018/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 11 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Phân cấp thẩm quyền quyết định cho thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Xét Tờ trình số 3992/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết phân cấp thẩm quyền quyết định cho thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân cấp thẩm quyền quyết định cho thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng như sau:

1. Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với tài sản giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với tài sản giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

2. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định:

- Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

- Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không gắn liền với đất, mặt nước giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không gắn liền với đất, mặt nước giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

3. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định:

- Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

- Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không gắn liền với đất, mặt nước giữa các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý; giữa cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý với cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý và ngược lại.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không gắn liền với đất, mặt nước giữa các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

4. Thẩm quyền quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định:

- Bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gắn liền với đất, mặt nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

- Bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không gắn liền với đất, mặt nước giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi không gắn liền với đất, mặt nước giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

5. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

6. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do thiên tai, hỏa hoạn và các nguyên nhân khác theo quy định của pháp luật:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giao cho cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý.

Điều 2.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa IX, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 7 năm 2018. *trần*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ NN và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa IX;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Chi cục VT, LT tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH**Trần Đức Quận**

Người ký: Sở Tư Pháp
 Email: stp@lamdong.gov.vn
 Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng